

Tiếng Việt Mới và Tiếng Việt “Truyền Thống”



Đời sống biến chuyển (dynamic) và liên tục thay đổi theo tiến hóa của văn minh và kỹ thuật. Ngôn ngữ cũng tự nó tìm cách thay đổi theo cho phù hợp. Những chữ gắn liền với lối sống cũ không còn thích hợp sẽ ít được dùng hoặc sẽ không được sử dụng nữa. Như vậy, đời sống (living) của ngôn ngữ cũng gần giống như đời sống của con người: sinh ra, lớn lên, già đi và đến lúc sẽ chết. Chỉ khác là ngôn ngữ chết đi có thể sống lại; trong khi người chết thì không sống lại được - Thí dụ: Người Do Thái đã hồi sinh tử ngữ (a dead language) Hebrew thành một sinh ngữ (a living language) đang được dân Do Thái sử dụng.

Trong ngôn ngữ, sự thay đổi là cần thiết. Trong từ điển Anh Ngữ, một sinh ngữ rất phổ thông, có thêm chừng 750-800 chữ mới trong 1 năm (độ 2-3 chữ 1 ngày). Thay đổi để làm cho chữ nghĩa linh động và phong phú hơn là chuyện phải làm. Nhưng thực tế cho thấy trường hợp Việt Ngữ (văn chương chữ nghĩa Việt Cộng - “vi-xi”) từ sau 1975, riêng ở miền Bắc thì phải nói rõ hơn là từ sau ngày cộng sản cướp chính quyền - tháng 8 năm 1945 - đến nay, không thay đổi theo cái chiều hướng tốt đẹp và cần thiết đó. Mỗi lúc sự thay đổi càng thấy tệ hại hơn. Sau 1975, tiếng Việt bị bóp méo, sửa chữa bừa bãi mất chuẩn đến mức độ cần phải báo động.

Những chữ nghĩa quái lạ, hạ cấp, dung tục, mất dạy, du thủ du thực, chữ tiếng lóng thường chỉ được dùng ở chợ búa, đường phố hay trên bàn nhậu đã thấy xuất hiện đầu tiên ở miền Bắc rồi lan tràn vào miền Nam; bây giờ lan tràn ra cả hải ngoại trên văn viết của các báo chí (printed press) và truyền thông (đài truyền hình, phát thanh...) dòng chính (mainstream). Người Việt nói sai, viết sai, hiểu sai tiếng Việt một cách tùy tiện vô trách nhiệm. Có một số “học giả thiệt” ở trong nước còn có “công sức” và can đảm đề nghị đổi hoàn toàn cách viết chữ Quốc Ngữ thành một thứ tiếng gần như xa lạ ngay với người Việt. Thiệt tình! (Xin xem thêm loại “Chữ Việt

Mới” phá hoại chữ Quốc Ngữ của Gs Ts Bùi Hiền ở phần Phụ Đính kèm bên dưới bài viết.)

Tiếng Việt viết và tiếng Việt nói có hai cấp bậc khác nhau: Bác học và Bình dân. Loại bác học dùng để viết sách, để dạy học, làm văn hóa, nói chuyện một cách đứng đắn, nghiêm chỉnh; loại bình dân để nói chuyện bình thường hàng ngày trong các vấn đề xã giao, giữa bạn bè thân hữu, nơi chợ búa, đường phố không cần thiết phải nghiêm trang, khó hiểu... Bây giờ, ở trong nước Việt Nam, cái lằn ranh Bác học và Bình dân đó hình như không còn nữa (?). Đối với những người nông dân chân lấm tay bùn, thợ tay chân ít học thì không nói làm gì, ngay cả 600-700 tờ báo in, bao nhiêu diễn đàn, đài phát thanh, đài truyền hình dòng chính... đều đồng loạt sử dụng một thứ chữ nghĩa quái đản, kỳ cục, ngây ngô, buồn cười mà người ta còn gọi là “Văn hoá Đồ Đều.”

Lịch sử đã chứng minh nhiều lần là cộng sản đi tới đâu thì gây giết chóc, băng hoại, phá hủy tàn hại đến đó: từ tâm linh, tình cảm, văn học, tình người, sinh mạng người vô tội... Tất cả những cái tốt, cái đẹp, cái lịch thiệp, cái hòa nhã văn minh dường như đã mất hết sạch. Cộng sản Việt Nam (csvn) có tài thích “tự sướng” về mục “phá kỷ lục”; nhưng họ lại quên ghi lại cái thành tích đáng kể là chỉ trong một thời gian ngắn (kỷ lục) 43 năm, (tạm thời tính từ tháng 4 năm 1975) họ đã hoàn toàn hủy hoại một nền văn hóa mà tổ tiên ta khổ công gầy dựng trên 4000 năm!

Tôi muốn nhấn mạnh ở đây về sự phân biệt nổi bật giữa “Tiếng Việt Mới” và “Tiếng Việt Truyền Thống.” Tôi cố tránh dùng chữ “Tiếng Việt Chuẩn” bởi vì, cho đến ngày hôm nay, nước Việt Nam chưa có một “Viện Hàn Lâm” về ngôn ngữ, và chưa có “Nhà Ngôn Ngữ Học” nào có đủ thẩm quyền để đặt hay gọi tiếng Việt loại nào, vùng nào là “Chuẩn.”

Trước khi csvn cướp chính quyền (vào khoảng tháng 8 năm 1945) chữ Quốc Ngữ với hình thức chính tả (như được dùng trên toàn lãnh thổ nước Việt Nam và hải ngoại) đã tạm ổn định không có khó khăn gì đáng kể; ngoại trừ một ít vấn đề phương ngữ, thổ ngữ cần được bàn và thỏa thuận thêm về sau. Sự thành hình và tiếp tục thay đổi của chữ Quốc Ngữ khởi sự từ năm 1632 (?) khi hai giáo sĩ người Bồ Đào Nha là Gaspar do Amaral và Antonio Barbosa đã sáng tạo ra cách dùng chữ La-tinh để ghi âm tiếng Việt, và sử dụng ký tự La-tinh, dựa trên các bảng chữ cái của nhóm ngôn ngữ La-Mã (Roman – như mẫu tự A, B, C, D...), đặc biệt là bảng chữ cái Bồ Đào Nha, với các dấu phụ chủ yếu (Accent marks) từ bảng chữ cái Hy Lạp mà sau này được gọi là **Chữ Quốc Ngữ**. Kế tiếp là giáo sĩ Alexandre de

Rhodes (1591-1660) được coi là người có vai trò quan trọng nhất trong tiến trình cải tiến và hệ thống hóa một cách rất công phu chữ Quốc Ngữ như chúng ta đọc và viết ngày hôm nay qua hai quyển sách **Từ điển “An Nam - Bồ Đào Nha – Latin”** (còn gọi là **Từ điển Việt - Bồ - La**) và **“Phép giảng tám ngày”** (một phần của Phúc âm Công giáo) bằng Quốc Ngữ được xuất bản năm 1651 ở Roma. Đến hôm nay đã trải qua trên vài trăm năm chữ Quốc Ngữ trở nên khá vững vàng, mạch lạc và trong sáng.

Bây giờ cùng nhau nhìn lại một số chữ tiêu biểu của loại “văn chương mới” này của “vi-xi”:

A- Đổi Chữ

1. Đổi Mẫu Tự Trong Một Chữ:

a) Y thành I:

Trong tiểu mục này phải đề cập ngay đến vấn đề đổi “Y” (i dài) ra “I” (i ngắn).

Với thâm ý muốn phá hoại chữ Quốc Ngữ “truyền thống” mà VNCH đã sử dụng rộng rãi trước 1975, vào ngày 30 tháng 11 năm 1980, Bộ Giáo Dục của chính quyền csvn ban hành một “Quy định” gọi là **“Quy Định 1980”** để làm cái gọi là **“Nhất thể chữ I (ngắn)”** có nghĩa là *thay tất cả các chữ viết có mẫu tự “Y” (dài) thành ra “I” (ngắn); ngoại trừ khi chữ “Y” đứng một mình (như Y tế, Y hết, Y nguyên...)* với mục đích (!) để *“đơn giản cách viết...”*(?!)(chứ không phải để phá hoại chữ Quốc Ngữ nhĩ!).

Không cần phải nói thêm, “quy định” này có sai lầm và thiếu sót nghiêm trọng vì rất nhiều chữ có chứa mẫu tự “Y” nếu được thay thế bằng “I” nhìn và đọc rất ngớ ngẩn, khô hài không chịu được. Sau đó Bộ Giáo Dục csvn đã ban hành thêm vài “quy định” khác để sửa sai “Quy Định 1980” nhưng hầu hết các từ điển, sách giáo khoa, báo chí kiểm soát bởi đảng csvn ngay sau đó đã dùng đường lối **“Nhất Thể i (ngắn)”** này một cách vô trật tự, bừa bãi hết thuốc chữa (!): “Chống mĩ cứu nước,” “Thế kỉ,” “Kỉ luật,” “Thảm mĩ...” và csvn rất lúng túng khi gặp các chữ có “Y” truyền thống khác như “Thủy tinh,” “Thanh Thúy,” “Mỹ Đình,” “Phú Mỹ Hưng”...

Nên biết, vấn đề **Y-dài-và-I-ngắn** chữ Việt truyền thống đã khá rõ rệt từ lâu rồi:

Ngoại trừ vài ngoại lệ, các chữ thuần Việt (Nôm) nhất là các chữ láy (như tỉ mỉ, li ti,

kì kèo, kì cọ...) sẽ dùng “**i ngắn**”; riêng các chữ Hán hay Hán-Việt thì phải dùng “**y dài**” (như Hy vọng, Thế kỷ, Kỹ luật, Thẩm mỹ, Công ty...).

b) C và K:

Trường hợp thay đổi kỳ lạ giữa **C-và-K** này xảy ra vì “cha già” HCM (lúc đó boác còn lấy tên cha chung Nguyễn Ái Quốc) đã từng viết 3 chữ “*Đường cách mạng*” thành ra là “*Đường kách mệnh*” trong những bài giảng của các lớp đào tạo cán bộ cộng sản Việt Nam tại Quảng Châu, Trung Hoa. Voilà! Các cháu ngoan của boác cứ thế mà rập theo khuôn ngu dốt đần độn của boác cho có vẻ chung lòng “kách mệnh” “kíu cuốc”: Chẳng hạn viết **Bắc Cạn** là **Bắc Kạn** (nhưng tại sao các bác lại không viết là “**Bắk Kắk**” cho nó thống nhất với chữ **Đắk Lắk**? Trong khi đó các chữ **Ừn ták. Lâm tặk, Cát tặk, con *ặk...** thì lại giữ y nguyên mẫu tự “C” truyền thống ở mẫu tự cuối cùng? Thật là chuyện lủng củng, vớ vẩn, nhức đầu đau bụng. Không biết đâu là mà lẩn.

2. ĐỔI THỨ TỰ CỦA CHỮ KÉP:

Dùng chữ cũ với nghĩa cũ nhưng lại đảo ngược chữ một cách không cần thiết để hợp thời trang với “kách mệnh, giải phóng”:

- Triển khai
- Đảm bảo (nhưng vẫn giữ “*thư bảo đảm*” là sao vậy?)
- Kiếm tìm
- Lớp trưởng
- Xa xót...
- Giảm đơn
- Nhóm trưởng
- Chối từ
- (Nhưng không thấy đổi chữ “Le lói” thành “Lói le” lạ nhỉ?)

3. Thay Chữ Cũ Bằng Chữ Mới Mà Không Cần Biết Có Hợp Lý Hay Hợp Nghĩa Không!

a) Thay Chữ Nôm:

- Lái xe (tài xế): Cứ thử nói câu “Lái xe gặp lái xe rồi cùng nhau lái xe đi!!!”

- Tổ lái (Phi hành đoàn)
- Lính Thủy đánh Bộ (TQLC)
- Máy bay lên thẳng (Trực thăng)
- Xưởng đẻ (Nhà bảo sinh)
- Nhà ỉa (Cầu tiêu, nhà xí)
- Lính gái (Nữ quân nhân)
- Thủy thủ gái (Nữ thủy thủ)
- Lệch pha (“Out of phase?” – lệch, không còn ăn khớp)
- Phượt (Du lịch? Xin chào thua chữ này!)
- Đái tháo đường (Tiểu đường)
- Đứng lớp (Dạy học)
- Tốp ca (Hợp ca)
- Múa đôi (Khiêu vũ)
- Bú mồm (Hôn môi)
- Đuối nước (Chết đuối)
- Mặt bằng (Diện tích),
- Kênh (Băng tần, Đài)
- Đắng lòng (Đau lòng)
- Nổi cộm (Nổi bật)

b) Thay Chữ Hán-Việt:

- Sự cố (nghe giống chữ Hán Việt; nhưng Tiếng Hán không hề có chữ quái gờ vô nghĩa này – Tiếng Hán có “Cố sự” là “Chuyện cũ” mà thôi - Trở ngại)
- Đại trà (nghe giống chữ Hán Việt; nhưng Tiếng Hán không hề có chữ này - Quy mô)
- Chất lượng (nhập nhòe lượng với phẩm - Phẩm chất)
- Liên hệ (Liên lạc)
- Quan hệ (Làm tình? Intercourse?)
- Viện Da liễu (hoàn toàn không có nghĩa gì cả - hay là “Da cây Liễu?”)
- Triều cường (là nước đi lên; chỉ là một nửa của Thủy triều. Thủy triều là “Nước lên và Nước xuống”)
- Chuyên cơ (Máy bay riêng – của Tổng thống)
- Nội thất (Bàn ghế trong nhà)
- Nội y (Đồ lót)
- Cơ trưởng (Phi công trưởng)
- Ngoại hình (hình dáng bên ngoài)
- Đột tử (Chết bất tử)
- Bồi dưỡng (Hối lộ? Ăn thêm?)
- Bảo kê (Bảo hiểm)

- Tử vong (Chết)
- Cảnh báo (Báo động)
- Dự báo (Tiên đoán)
- Tuyến đường (Đường)
- Động thái (Chuyển động - VNCH không có chữ này)
- Kinh điển (hay, đẹp - VNCH không hề có chữ này)
- Đột biến (Chợt thay đổi)
- Cá thể (một con)
- Thẻ lực (Sức lực)
- Giáo án (Bài soạn trước để dạy)
- Tư duy (Suy nghĩ)
- Thư giãn (Nghỉ ngơi)
- Truy cập (Vào?)
- Thuyết phục (Rõ ràng)

B- Ghép chữ Hán và chữ Nôm:

Nói nửa Hán nửa Nôm với nhau thành chữ kép rất kinh hoàng, không giống con giáp nào:

- Siêu sao
- Siêu rẻ
- Siêu bèo
- Siêu lạ
- Siêu nhanh
- Siêu mỏng
- Siêu Kinh điển (?)
- Nữ nhà báo
- Đa màu sắc
- Múa đôi
- Cao tốc
- Tăng tốc

C- Ghép chữ Hán-Việt với chữ Hán-Việt:

Một cách cấu thả chưa từng thấy:

- Siêu mẫu
- Kích cầu

- Kích hoạt
- Giao hợp
- Lễ tân
- Bảo quản
- Bảo lưu
- Tích hợp

D- Dùng lại chữ cũ:

Sử dụng lại một số chữ “truyền thống” cũ đã không thấy sử dụng nữa trước 1975.

- Xiển dương (Phát huy)
- Cơ ngơi (Toàn bộ cơ sở, bất động sản)

E- Dùng trực tiếp chữ ngoại quốc một cách không cần thiết:

- Teen (tuổi Vị thành niên)
- Hot (Hot girl, hot boy)
- Sốc (“shocked”)
- Cờ-clip (Clip)
- Bờ-lốc (Blog)
- Phây (Facebook)
- Pa-nô (panneau)
- Băng rôn (Bande de role)
- Casino (sòng bạc)
- Gu (Gout, sở thích)
- Xả stress (Làm bớt căng thẳng)
- Ống tuýp (Tube)
- Lô-cốt (Pháo tháp?)
- Ô-tô (Xe hơi)
- Gym (Phòng tập thể dục)

F- Dùng chữ ngoại ngữ phiên âm:

Rất cầu thả, tùy hứng, không có quy luật gì cả, không thể nhận ra được là cái gì -- khi cần phải tra cứu thêm.

- Ôt-tra-lia (Nước Úc / Australia)
- Ít-ra-en (Nước Do Thái – Israel)
- Oa-sinh-tơn (Thủ đô Hoa Thịnh Đốn của Hoa Kỳ - Washington)
- Ác-Hen-ti-na (Nước Á Căn Đình ở Nam Mỹ - Argentina)
- Bo (Pourboire, Tips)
- Top (Đứng hàng đầu)
- Quá Đát (Outdated)

G- Dùng Chữ lóng / Chữ đường phố, của giới giang hồ

- Rò rỉ (Tiết lộ)
- Ném đá (Chỉ trích)
- Ùn tắc (Kẹt, nghẹt)
- Dao kéo (Giải phẫu)
- Nhí (Nhỏ bé, nhi đồng)
- Gái (Điếm)
- Bèo (Rẻ)
- Cháy (hết)
- Sắm soi (Tìm hiểu)
- Dỏm (Giả)
- Chui (Lén lút)

H- Dùng Ngữ pháp sai lệch và rối loạn

1. Dùng Danh Từ Thành Tính Từ

- *“Bức tranh nhìn rất ấn tượng!”*
- *“Chị ta sống rất hoàn cảnh!”*

2. Danh Từ Thành Động Từ

- *“Hôm nay khả năng trời không mưa!”*
- *“Tôi không cho anh em lên chức thì anh em tâm tư!”*

3. Tính Từ Thành Động Từ

- “Anh cứ vô tư!”
- “Anh tôi có 2 đứa con. Đứa lớn đã xây dựng.”
- “Các đồng chí khẩn trương lên!”

4. Động Từ Thành Danh Từ

- “Lãnh đạo đang sửa soạn cho đại hội đảng.”

5. Trạng Từ Thành Động Từ

- “Trời có khả năng mưa!”

6. Giới Từ Thành Danh Từ

- “Trên bảo dưới không nghe!”

7. Dừng Thừa (Dư) Chữ

- Rau xanh
- Cặp đôi
- Thẻ hình thẻ lực (Sức vóc)
- Hành trình phá án

8. Dừng Chữ Mất Đầu

- Tuyển Việt Nam (Đội Tuyển Túc cầu Việt Nam)
- Cảng Hải Phòng (Hải cảng Hải Phòng)
- Hàm Thủ Thiêm (Đường Hàm Thủ Thiêm)

9. Dừng Chữ Mất Đuôi (Dangling!)

- Xuất viện (ra nhà thương - Viện Bảo tàng? Hay Viện Dưỡng Lão?)
- Nhập viện (Vào nhà thương)
- Làm móng (Móng tay? Móng chó? Móng heo?)
- Thoát Trung (Trung Hoa? Miền Trung?)

- Căng (Căng thẳng)
- Sư (Sư đoàn)
- Trung Học Chuyên (TH Chuyên ngành)
- Phí (Lệ phí)
- Choáng (Choáng váng)

Lời Cuối:

Tiếng Việt “truyền thống” hình thành qua hơn 300 năm (từ 1632 – *xin xem 2 bản Chữ Quốc Ngữ của năm 1632 và 1700 chụp lại được kèm bên dưới bài viết này*) đã khá ổn định, nhất là sự phát triển không ngừng, vượt bậc để gần hoàn hảo trong vòng 100 năm nay. Tiếng Việt “truyền thống” đã thấm sâu vào đời sống và sự suy nghĩ của người dân Việt. Csvn hiện nay cố gắng áp dụng một cách khắc nghiệt chính sách “**cải lùi**” (không phải “cải tiến”) Tiếng Việt nằm trong âm mưu phá hoại mà tôi tạm gọi là “*Tằm Ăn Dâu*” (hay “*Nồi Nước Luộc Éch*” - dần mòn, âm thầm thôn tính toàn diện nước Việt Nam trong 60 năm cs cầm quyền ở Việt Nam cũng là một chính sách diệt chủng có hệ thống được hỗ trợ, giật dây, thao túng và áp lực trực tiếp bởi Trung cộng (TC). Hiển nhiên, ở thế kỷ 21, thế giới không thể chấp nhận một sự xâm lăng Việt Nam của TC bằng bạo lực quân sự như các thời kỳ Bắc thuộc trong lịch sử. TC biết điều đó, cho nên họ chỉ chủ trương xâm lăng nước Việt mà không cần phải bắn phát súng nào – “*Bát chiến tự nhiên thành.*” Nhìn cho rõ, TC nhắm vào việc tiêu diệt Tiếng Việt thì dân tộc Việt sẽ tự nhiên biến mất y như Học giả Phạm Quỳnh đã từng nhận xét mà bản thân tôi thấy không còn gì đích thực hơn:

“Tiếng Việt còn thì Nước Việt còn.”

Chúng ta, 94 triệu người Việt, kể cả người Việt trong nước và hải ngoại, không thể nhắm mắt vô tình hay cố ý cổ xúy cho chính sách ngu si tự diệt chủng này của csvn. Hãy thức tỉnh trước sự phá hoại Tiếng Việt của csvn dưới sự chỉ huy trực tiếp của TC. Ít ra, 4 triệu người Việt đang sống ở các nước tự do trên thế giới có tất cả mọi cơ hội để không làm gì mà phải sợ cộng sản (vì bất cứ lý do gì). Chúng ta phải làm ngay cái gì đó để csvn sợ - ***Tuyệt đối không dùng chữ nghĩa “mới” đần độn của “vi-xi” dưới mọi hình thức chẳng hạn*** - trước khi dân số Việt Nam được nói tiếng Việt chỉ còn độ 4 triệu người trên hành tinh này!

Đây không phải là lời tiên tri mà là một kêu gọi thật lòng!

Xin thành thật cảm ơn sự lưu tâm của quý vị. Vì tiền đồ của đất nước, xin rất mong

mỗi người trong chúng ta cố gắng đóng góp một chút ít cho tương lai và sự trong sáng của Tiếng Việt để Tiếng Việt sống mãi thì Nước Việt sống mãi.

“Thượng Đế hồi có thâu cho Việt Nam này!”

Một Bản Chữ Quốc Ngữ Năm 1632:

Văn gốc tiếng Việt trong tài liệu (1632)

ciúm toi ỡ tlen blời ciúm toi nguyên đ
Coác Cia trí đen. Bum í cia lam ciúm đ
i bẻi. Ciúm toi tloom cia rài cio ciúm toi hàn
Mà tha nỡ ciúm toi bảm ciúm toi ít tha k
Lãi có đẽ ciúm toi sa ciúm cám đõ. Bèn c
n tai dũ.

Một Bản Chữ Quốc Ngữ Năm 1700:

Bản văn kinh Lạy cha 1700-1750²¹⁹

Chúng tôi lậy thiên địa chân chúa ở trên blời là cha
đôi. Chúng tôi nguyện danh [cha] cả sáng. Cuộc
tên. Vâng ý Cha [làm] dưới đất bằng trên bl
Chúng tôi xin cha rày [cho] chúng tôi hằng ngày dù
Mà tha nợ chúng tôi bằng chúng tôi cũ tha k
chúng tôi vậy. Xin chớ đẽ chúng tôi sa chung c
Bèn chử chúng tôi chung sự dũ.

Phần Phụ Đính:

Xin quý vị lần lượt mở các “links” dưới đây để thấy cách dùng chữ “mới” bừa bãi từ trong nước ra đến hải ngoại.

1. Bản tin của trang điện báo VNexpress (trong nước) đăng ngày 12/9/2017:

Link: <https://kinhdoanh.vnexpress.net/tin-tuc/doanh-nghiep/35-nam-san-xuat-kem-lam-mong-cua-doanh-nghiep-viet-3691408.html>



[35 năm sản xuất kem làm móng của doanh nghiệp Việt ...](#)

Nhiều lần thất bại, phá sản, ông Trần Vĩnh Bảo vẫn kiên định với nghề sản xuất kèm làm móng, kỳ vọng làm ra 9 triệu sản phẩm mỗi tháng.

“35 năm sản xuất kèm **móng** cho doanh nghiệp Việt.”

-Móng gì vậy? Móng chó? hay Móng mèo? hay Móng ngựa?

2. Bản tin của chương trình BBC Tiếng Việt đăng ngày 18/7/2018

Link: <https://www.bbc.com/vietnamese/world-44876429>



Đội bóng Thái nhí ra viện dự họp báo

Tại cuộc họp báo hôm 18/7, các em bày tỏ nỗi buồn và lòng biết ơn đến người thợ lặn đã hy sinh để cứu các em.

“Đội bóng Thái **nhí** ra **viện** dự họp báo.”

-Nhí? Mà ra Viện gì? Viện Bảo Tàng? hay Viện Dưỡng Lão?

3. Bản tin của đài VOA Tiếng Việt đăng ngày 25/7/2018

Link: <https://www.voatiengviet.com/a/v%E1%BB%A5-vaccine-d%E1%BB%8Fm-%E1%BB%9F-trung-qu%E1%BB%91c-15-ng%C6%B0%E1%BB%9Di-b%E1%BB%8B-b%E1%BA%AFt/4498332.html>



Vụ vaccine dỏm ở Trung Quốc: 15 người bị bắt

Trung Quốc đã bắt giữ để điều tra hình sự nữ chủ tịch của Tập đoàn Công nghệ

sinh học Trường Sinh, nơi xuất xưởng các loại vaccine hiện là tâm đĩ...

“Vụ Vaccine **dòm** TQ: 15 người bị bắt.”

- Dòm? Giỡn hoài! Các bố đải cho con nhờ tí. Đải VOA chứ đảu có phải chợ cầu Ông Lảnh!

4. Chữ Việt Mới – và Gs TS Bùi Hiền

Link: <https://www.youtube.com/watch?v=DE-g428mSiY>



Phân tích đồ ngu của PGS TS Bùi Hiền

-Záo Zụk? Là cái gì thế này?! Có phải là chữ Tàu loại “Pingin” không hả “Xi thẩu” Pùôi Hềng?!

Trần Văn Giang

([Đặc San Lâm Viên](#))

Orange County, ngày 5 tháng 8 năm 2018

Nguồn: <http://www.dslamvien.com/2018/08/tieng-viet-moi-va-tieng-viet-truyen.html>

www.vietnamvanhien.org

